

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ'
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/DS-ST
Ngày 16 tháng 01 năm 2025
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ', TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hiền và Đoàn Minh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Bảo Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2024/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2024/QĐST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TM TNHH MTV Đại D (Oceanbank).

Địa chỉ trụ sở: Số 199 Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Anh Tuấn, Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên.

- Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Nguyễn Thế Hoàng, Chức vụ: Phó tổng giám đốc.

- Người được uỷ quyền lại:

+ Bà Võ Thị Như Quỳnh, Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Thanh Xuân.

+ Ông Nguyễn Ngọc Tuyên, Chức vụ: Phó Giám đốc phòng giao dịch Thanh Xuân.

+ Bà Nguyễn Thị Thu, Chức vụ: Giám đốc kinh doanh PGD Thanh Xuân.

+ Bà Trần Mai Phương, Chức vụ: Phó Giám đốc kinh doanh PGD Thanh Xuân.

Địa chỉ: Oceanbank Thanh Xuân, 100 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: anh **Cao Minh T**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn K, xã Tụ T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

(Ngân hàng có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Tại Đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn - Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương (Oceanbank) trình bày:

Ngày 20/01/2023 Oceanbank ký hợp đồng lao động số 9122-01/2023/HDLĐ-TX với anh Cao Minh Tiến với thời hạn 12 tháng kể từ ngày 20/01/2023 đến 19/01/2024, công việc là chuyên viên quan hệ khách hàng bán lẻ.

Ngày 24/4/2023, anh Cao Minh T có giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn và kế hoạch trả nợ, nội dung: Anh Tiến là chuyên viên QHKK bán lẻ của ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương – PGD Thanh Xuân, Nguồn trả nợ - lương 12.978.007 đồng, Nguồn vốn cần sử dụng 152.400.000 đồng, số tiền đề nghị vay vốn 110.000.000 đồng, nguồn vốn khác 42.400.000 đồng, thời gian sử dụng vốn 60 tháng, mục đích vay hoàn ứng vốn tự có đã ứng để thanh toán chi phí mua sắm đồ dùng, nội thất cũ cho gia đình tại địa chỉ thôn Kiêu Mộc, xã Tụ Tân, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, có 01 thẻ tín dụng 80.000.000 đồng.

Ngày 25/04/2023, Oceanbank và anh Cao Minh Tiến đã ký kết hợp đồng vay số 0047/2023-HĐCV/OCEANBANK. PGDTHANHXUAN (sau đây gọi tắt là hợp đồng cho vay).

- Số tiền vay: 110.000.000 đồng

- Thời gian vay: 60 tháng.

- Mục đích vay: Hoàn ứng vốn tự có đã ứng để thanh toán chi phí mua sắm đồ dùng, nội thất cũ cho gia đình tại địa chỉ: Thôn Kiều M, xã Tụ T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Lãi suất tại thời điểm ký hợp đồng: 10,5%/năm, biên độ lãi suất tối thiểu áp dụng trong 12 tháng đầu là 1,5%/năm. Các kỳ xác định lại lãi suất tiếp theo áp dụng lãi suất cho vay đối với cán bộ ngành Ngân hàng có trả lương qua tài khoản tại OceanBank tại quyết định lãi suất cho vay đối với khách hàng bán lẻ được ban hành trong từng thời kỳ.

Trường hợp bên vay chấm dứt hợp đồng lao động trên 12 tháng tại OceanBank thì bên vay được điều chỉnh lãi suất cho vay trong hạn áp dụng như khách hàng thông thường không phải là cán bộ nhân viên từ kỳ xác định lãi tiếp theo.

Lãi suất đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Lãi suất đối với lãi chậm trả: Bằng 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Trả nợ gốc: Ngày 01 hàng tháng.

Trả nợ lãi: 01 hàng tháng.

Biện pháp bảo đảm khoản vay: Tại thời điểm ký hợp đồng, bên cho vay đồng ý cấp khoản vay cho bên vay trên cơ sở không có tài sản bảo đảm.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng: Theo giấy nhận nợ số: 0047/2023-GNN/OCEANBANK. PGDTHANHXUAN ngày 26/4/2023, OceanBank đã giải ngân cho ông Cao Minh Tiến tổng số tiền là: 110.000.000 đồng .

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cho vay số 0047/2023-HĐCV/OCEANBANK. PGDTHANHXUAN ngày 25/04/2023 và giấy nhận nợ nêu trên, do ông Cao Minh Tiến vi phạm nghĩa vụ trả nợ của mình nên các khoản nợ trên đã bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 01/11/2023. Tạm tính đến ngày 16/01/2025, ông Cao Minh Tiến nợ OceanBank tổng cộng là: 117.945.547 đồng, trong đó: (Nợ gốc: 100.833.335 đồng; Lãi trong hạn: 13.262.635 đồng; Lãi trên gốc quá hạn:

2.992.866 đồng; phạt trên lãi chậm trả: 856.711 đồng). Mặc dù OceanBank đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở và tạo điều kiện để ông Cao Minh T khắc phục khó khăn, thu xếp thanh toán khoản nợ cho OceanBank nhưng ông Cao Minh Tiến đều không thực hiện. Trên cơ sở nội dung đã trình bày trên, Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương đề nghị:

1. Buộc bị đơn là ông Cao Minh T thanh toán cho OceanBank số tiền tạm tính đến ngày 16/01/2025 tổng cộng là: 117.945.547 đồng, trong đó: (Nợ gốc: 100.833.335 đồng; Lãi trong hạn: 13.262.635 đồng; Lãi trên gốc quá hạn: 2.992.866 đồng; phạt trên lãi chậm trả: 856.711 đồng).

2. Đề nghị Quý Tòa tiếp tục tính lãi trên số dư nợ gốc quá hạn cho đến khi ông Cao Minh Tiến thanh toán được toàn bộ khoản vay.

3. Đề nghị Quý tòa yêu cầu ông Cao Minh T thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các cam kết và điều khoản, điều kiện đã ký kết với OceanBank.

4. Trường hợp ông Cao Minh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Quý Tòa tuyên và yêu cầu Thi hành án theo quy định của pháp luật.

2. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, bị đơn - anh Cao Minh T không có mặt tại nơi cư trú, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của OceanBank. Tòa án đã tiến hành niêm yết theo quy định của pháp luật.

** UBND xã Tụ T, huyện Vũ Thư cung cấp:*

Anh Cao Minh T hiện có hộ khẩu tại xã Tụ T, huyện Vũ Thư, anh T hiện lao động tự do trên Hà Nội nhưng thỉnh thoảng anh T vẫn về đại phương.

Địa phương không biết việc anh T vay tiền ngân hàng do không làm thủ tục qua xã nên đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết.

** Công an xã Tụ T, huyện Vũ Thư cung cấp:*

Hiện anh T có đăng ký hộ khẩu tại xã Tụ T. Theo hồ sơ dữ liệu thì ngoài địa chỉ trên, anh Tiến chưa đăng ký hộ khẩu hoặc tạm trú tại địa chỉ nào khác. Hộ khẩu nhà anh T gồm: bà Lưu Thị Đ- mẹ anh T.

** Bà Lưu Thị Đ, sinh năm 1957, địa chỉ: thôn K, xã Tự Tân, huyện Vũ Thư (mẹ đẻ anh T) cung cấp:* theo bà được biết vào năm 2023 anh Tiến có xin vào làm tại Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương theo hợp đồng trên cơ sở là nhân viên của Ngân hàng, nên anh T được vay số tiền (cụ thể bao nhiêu bà không biết, mục đích vay để làm gì bà cũng không rõ). Nay anh T đi làm ở đâu, cụ thể công việc gì bà cũng không biết, chỉ biết khi Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư gửi Thông báo thụ lý vụ án do ngân hàng khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với anh T thì anh T biết và đi làm ăn có thỉnh thoảng về nhưng sau đó không liên lạc về gia đình. Quan điểm của bà: Ngân hàng làm thủ tục cho anh Tiến vay thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư phát biểu quan điểm:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình. Về nội dung, căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 119, Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 7, Điều 8, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điểm c, khoản 1, Điều 11; khoản 1 Điều 13, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: đề nghị HĐXX chấp nhận yêu khởi kiện của Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương: Buộc anh Cao Minh T phải thanh toán cho Ngân hàng tạm tính đến ngày 16/01/2025 tổng cộng là: 117.945.547 đồng. Tiếp tục tính lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả theo thỏa thuận của hai bên tại Hợp đồng cho vay số 0047/2023-HĐCV/OCEANBANK. PGDTHANHXUAN ký ngày 25/4/2023 cho đến khi anh Tiến thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương.

Án phí: anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương khởi kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng đối với anh Cao Minh T. Thời điểm ký kết vay vốn tại Oceanbank theo Hợp đồng vay số 0047/2023-HĐCV/OCEANBANK. PGDTHANHXUAN ký ngày 25/4/2023 (mục đích vay hoàn ứng vốn tự có đã ứng để thanh toán chi phí mua sắm đồ dùng, nội thất cũ cho gia đình), anh Cao Minh T cư trú tại thôn K, xã Tụ T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Sau đó anh T đi làm việc tại nơi khác, không thông báo về nơi cư trú mới cho Oceanbank và địa phương, do đó xác định thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ theo hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư có thẩm quyền giải quyết vụ án theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của bị đơn: anh Cao Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do chính đáng. Do đó, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và quá trình thu thập chứng cứ tại địa phương, nhận thấy: Oceanbank và anh Cao Minh T ký kết vay vốn theo Hợp đồng cho vay số 0047/2023-HĐCV/OCEANBANK. PGDTHANHXUAN vào ngày 25/4/2023 trên cơ sở tự nguyện, khi ký kết anh T đã đồng ý các điều khoản. Về phương pháp tính lãi: Tại Điều 2 của hợp đồng vay quy định: lãi suất cho vay tại thời điểm ký kết là 10,5%, biên độ lãi suất tối thiểu áp dụng trong 12 tháng đầu là 1,5%/năm và điều chỉnh 03 tháng 01 lần; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; lãi suất chậm trả bằng 10%/năm trên số dư lãi chậm trả. Quá trình thực hiện Hợp đồng, Oceanbank đã thực hiện nghĩa vụ giải ngân vào số tài khoản 82082000079300020 ngân hàng Oceanbank mang tên Cao Minh

T vào ngày 26/4/2023 với số tiền là 110.000.000 đồng. Do đó, xác định hợp đồng tín dụng là hợp pháp và có hiệu lực thi hành.

Đến thời điểm ngày 01/11/2023, anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản vay chuyển thành nợ quá hạn với mức lãi suất quá hạn, phí phạt theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. Oceanbank đã nhiều lần đôn đốc, gửi thông báo chuyển nợ quá hạn và làm việc nhưng anh Cao Minh T không thực hiện thanh toán theo yêu cầu của Ngân hàng. Ngân hàng cũng đã nhiều lần thông báo cho anh T về việc nợ quá hạn nhưng anh T vẫn không thực hiện. Vì vậy, xác định anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng.

Đến thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 16/01/2025, Oceanbank xác định anh T còn nợ tổng số tiền là: 117.945.547 đồng, trong đó: (Nợ gốc: 100.833.335 đồng; Lãi trong hạn: 13.262.635 đồng; Lãi trên gốc quá hạn: 2.992.866 đồng; phạt trên lãi chậm trả: 856.711 đồng). Đối chiếu với các thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, Bảng tính lãi đến ngày 16/01/2025 do Ngân hàng cung cấp, xét thấy mức lãi suất Ngân hàng áp dụng và yêu cầu bị đơn phải trả là phù hợp với các thỏa thuận giữa các bên, cũng như các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Thông tư 19/2016/TT-NHNN ngày 30/06/2016 (hiện đã được thay thế bằng Thông tư 18/2024/TT-NHNN ngày 28/06/2024 có hiệu lực từ ngày 01/07/2024).

Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương, buộc anh Cao Minh T phải thanh toán cho Ngân hàng khoản tiền tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 16/01/2025, tiếp tục tính lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả theo thỏa thuận của hai bên tại Hợp đồng cho vay số 0047/2023-HĐCV/OCEANBANK. PGDTHANHXUAN vào ngày 25/4/2023 cho đến khi anh Tiến thanh toán hết nợ cho Ngân hàng như yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Về án phí: Anh Cao Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 117, 119, 280, 303, 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 99, 100, 102 và Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;

Căn cứ vào Điều 7, Điều 8, Điều 12, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 4 Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương: Buộc anh Cao Minh T có trách nhiệm trả Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương (Oceanbank) toàn bộ số tiền còn nợ cho đến ngày 16/01/2025 tổng cộng là: 117.945.547 đồng, trong đó: (Nợ gốc: 100.833.335 đồng; Lãi trong hạn: 13.262.635 đồng; Lãi trên gốc quá hạn: 2.992.866 đồng; phạt trên lãi chậm trả: 856.711 đồng).

2. Buộc anh T tiếp tục phải chịu lãi suất chậm trả đối với tiền lãi chậm trả tính trên nợ gốc theo thỏa thuận của hai bên tại Hợp đồng cho vay số 0047/2023-HĐCV/OCEANBANK. PGDTHANHXUAN vào ngày 25/4/2023 cho đến khi anh T thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương.

3. Về án phí: Anh Cao Minh T phải chịu 5.897.227 đồng (làm tròn 5.897.000 đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương số tiền 2.770.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai số 0001764 ngày 22/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư.

4. Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Chi cục THADS huyện Vũ Thư;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Huyền

